

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HSST

Ngày 15 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Lương Thị Oanh

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST - HS ngày 11/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS ngày 02/7/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh T, sinh năm 19xx tại Hà Nội. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKHKT: Số nhà xx, ngách xxx/xx, phố NH, phường NH, quận BD, thành phố Hà Nội. Nơi ở trước khi bị bắt: Phố BS, phường BD, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn D (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: - Bản án số 333/HSST ngày 28/11/2005 Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản, 01 năm tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Mạnh T phải chấp hành chung cho 03 tội là 04 năm 06 tháng tù. Ra trại ngày 12/3/2010. - Bản án số 149/2010/HSST ngày 20/8/2010 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội Cướp tài sản. Ra trại ngày 9/10/2018; Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/10/2020 đến ngày 30/10/2020 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Điền Văn T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn VT, xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Anh Trịnh Văn N, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn ĐH, xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Anh Cao Văn T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Phố TL, phường NS, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1987.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Mạnh T và Trần Thanh Tr sinh năm 19xx, trú tại phố BS, phường BD, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình chung sống như vợ chồng. Khoảng hơn 11 giờ ngày 26/10/2020 Trần Thanh Tr và Nguyễn Mạnh T đến nhà Cao Văn T (là bạn của Tr) ở phố TL, phường NS, thành phố Ninh Bình ăn cơm cùng nhau, sau đó ngồi chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, lúc này Trịnh Văn N sinh năm 19xx trú tại thôn ĐH, xã NP, thành phố Ninh Bình đến nhà Điền Văn T sinh năm 19xx trú tại thôn VT, xã NP, thành phố Ninh Bình chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T rủ N góp tiền mua ma túy về sử dụng, N đồng ý rồi đưa cho T 200.000 đồng. Vì sáng ngày 26/10/2020 T đã mua của Trần Thanh Tr 01 gói ma túy nên T gọi đến số điện thoại 0838.366.405 của Trần Thanh Tr nhưng Tr không nghe điện thoại. Do biết Nguyễn Mạnh T là bạn trai của Tr nên T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp sim số 0339.306.221 gọi đến số điện thoại 0963.109.798 của T. T nói với T cho gặp Tr thì T nói “anh nói luôn và ngay”. T nói “ừ thì cho anh túi bốn”, ý hỏi mua ma túy với giá 400.000 đồng. T trả lời “nhất trí thôi chứ cần gì mà cứ phải, phải, phải gặp ai nữa, nhá, đợi tý”. T nói đang ở gần cổng bơm phường Ninh Sơn thì T nói “rời rời rời”. Tr thấy T nói chuyện điện thoại nên hỏi ai đấy thì T trả lời “T(Sinh)” rồi quay sang nói với Tài “Cậu còn túi bốn không để cháu túi bốn”, Tài nói “tao không thích dây với thằng đấy”. Nói xong T đi vào bếp rồi quay ra đưa cho T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng. T cầm lấy rồi điều khiển xe mô tô BKS 90B2-360.79 đi đến khu vực cổng bơm thuộc đường Phạm Thận Duật thuộc phố Trung Sơn, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình để gặp Điền Văn T trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, T đi đến khu vực gần cổng bơm phường Ninh Sơn nhưng không thấy T đâu nên gọi điện cho T hỏi đang ở đâu, T nói đang ở trong ngõ chỗ mấy quán bia. Đúng lúc này Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực đường Phạm Thận Duật phát hiện T và T có biểu hiện nghi

vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Mạnh T nghiêng xe mô tô BKS 90B2-360.79 làm rơi từ thảm để chân của xe xuống mặt đường 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5) cm, miệng túi có viền màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tại đây T khai nhận đây là gói ma túy của một người tên là H (không rõ lai lịch, địa chỉ) đưa cho T để mang đến bán cho Điền Văn T. Tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Mạnh T 01 xe mô tô BKS 90B2-360.79, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng. Thu giữ của Điền Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 35F2-6595, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng lắp sim số 0339.306.221, số tiền 400.000 đồng. Tổ công tác đã niêm phong số vật chứng, đồ vật, tài sản trên theo quy định rồi đưa T, Cùng tang vật, mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Mạnh T có khối lượng là 0,205 gam, ký hiệu M2 gửi giám định chất ma túy và khối lượng ma túy. Kết luận giám định số 295/KLGD-PC09-MT ngày 29/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng là 0,2005 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Như vậy khối lượng Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Mạnh T là 0,205 gam. Cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định chất dạng tinh thể còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,1156 gam và vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo quy định của pháp luật.

Tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp sim số 0339.306.221 thu giữ của Điền Văn T, kết quả: Trong danh bạ lưu số thuê bao 0838.366.405 với tên “Tr da”, lưu số thuê bao 0963.109.798 với tên “t Tr”. Phần nhật ký cuộc gọi hồi 15 giờ 04 phút và 15 giờ 06 phút ngày 26/10/2020 gọi đến số 0838.366.405, thời lượng cuộc gọi 00 giây. Hồi 15 giờ 08 phút ngày 26/10/2020 gọi đến số 0963.109.798, thời lượng cuộc gọi 21 giây. Hồi 15 giờ 13 phút và 15 giờ 16 phút cùng ngày có 02 cuộc gọi đến từ số 0963.109.798 với thời lượng cuộc gọi 52 giây và 23 giây. Kiểm tra phần ghi âm cuộc gọi (Callrecorder) phát hiện 06 file ghi âm cuộc gọi, trong đó có 03 file ghi âm cuộc gọi hồi 15 giờ 08 phút, 15 giờ 13 phút, 15 giờ 16 phút ngày 26/10/2020. Điền Văn T khai nhận đây là file ghi âm cuộc gọi trao đổi mua bán ma túy giữa Tvà T vào chiều ngày 26/10/2020 do T ghi âm lại. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã sao trích 03 file ghi âm ký hiệu lần lượt là 0963109798_20201026_150812, thời lượng 33 giây, dung lượng 532 KB; 0963109798_20201026_151344, thời lượng 51 giây, dung

lượng 815 KB; 0963109798_20201026_151644, thời lượng 22 giây, dung lượng 354 MB sao vào đĩa DVD ký hiệu maxell AAA, DVD-R, 1-16X SPEED được niêm phong vào phong bì thư theo quy định của pháp luật gửi giám định để xác định các file ghi âm có bị cắt ghép chỉnh sửa không, có giọng nói của Nguyễn Mạnh T trong các file ghi âm gửi giám định không?

Kết luận giám định số 8070/C09-P6 ngày 26/02/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 03 tập tin âm thanh mẫu cần giám định. Tiếng nói của người đàn ông nói câu “Anh nói luôn và ngay!” trong tập tin 0963109798_20201026_150812.mp3 và tiếng nói của Nguyễn Mạnh T trong mẫu so sánh là của cùng một người. Tiếng nói của người đàn ông xưng là “em” trong các tập tin 0963109798_20201026_151344.mp3 và 0963109798_20201026_151644.mp3 và tiếng nói của Nguyễn Mạnh T trong mẫu so sánh là của cùng một người.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 10/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/10/2020. Phạt bổ sung phạt bổ sung đối với bị cáo T từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng.

Về vật chứng và các tài sản đã thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng.

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 sim số 0963.109.798.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh T khai báo quanh co, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo không nhận hành vi phạm tội của mình, và cho rằng bị cáo không nghiện ma túy, khi bị bắt lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản lấy lời khai tại Công an thành phố Ninh Bình bị cáo bị ép cung, nhục hình; Lời khai của Điền Văn T và Trần Thanh Tr khai không đúng sự thật. Tuy nhiên, bị cáo không đưa ra được căn cứ gì chứng minh việc bị cáo bị ép cung, nhục hình. Hơn nữa Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản lấy lời khai ngày 26/10/2020 được thực hiện tại Công an phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình. Như vậy, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản cân xác định trọng lượng, biên bản mở niêm phong kiểm tra điện thoại, điện thoại thu giữ, lời khai của Điền Văn T, lời khai của Trần Thanh Tr, lời khai của người làm chứng và các vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Mạnh T đã có 02 tiền án về các tội Cường đoạt tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Cướp tài sản, chưa được xóa án tích (Bản án số 149/2010/HSST ngày 20/8/2010 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xác định bị cáo Nguyễn Mạnh T tái phạm nguy hiểm). Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 26/10/2020 tại khu vực đường Phạm Thận Duật thuộc phố Trung Sơn, phường Bích Đào, Nguyễn Mạnh T có hành vi cất giấu 01 túi ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán trái phép cho Điền Văn T lấy 400.000 đồng bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, nhận thức rõ tác hại của ma túy. Mặc dù đã hai lần bị Tòa án xét xử xong bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo không chịu lao động chân chính, muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo theo điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt tù chưa được xoá án tích. Do đó xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy trước khi bị bắt bị cáo không có việc làm, thu nhập và tài sản cá nhân, bố bị cáo đã chết, mẹ bị cáo bỏ đi không có ở địa phương. Tại phiên tòa bị cáo xin miễn toàn bộ hình phạt bổ sung. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Ban đầu Nguyễn Mạnh T khai nhận là của một người đàn ông tên là H (không rõ lai lịch, địa chỉ) đưa cho nhưng sau đó thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi phạm tội. Quá trình điều tra Trần Thanh Tr khai nhận sau khi T nghe điện thoại của Txong thì bảo Cao Văn T đưa cho một túi ma túy để mang đi bán cho Trọng, sau đó Tr nhìn thấy T đi vào bếp lấy ra một túi nhỏ bằng nilon màu trắng đưa cho T. Còn Cao Văn T không thừa nhận việc này. Do vậy không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với Cao Văn T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình tách phần tài liệu có liên quan để tiếp tục điều tra đề nghị xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 sim điện thoại có số 0963.109.798 là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp sim số 0963.109.798 thu giữ của Nguyễn Mạnh T, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của chị Nguyễn Thị Kim T sinh năm 19xx, trú tại phố NH, phường NH, quận BD, thành phố Hà Nội cho T mượn từ tháng 5 năm 2020 để liên lạc. Sau đó T mua sim số 0963.109.xxx để sử dụng. Việc T sử dụng điện thoại để trao đổi mua bán ma túy, chị T không biết nên không vi phạm. Cần trả lại điện thoại trên cho chị Nguyễn Thị Kim T.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho Điền Văn T vào sáng ngày 26/10/2020 của Trần Thanh Tr được giải quyết bằng một vụ án khác.

Đối với Điền Văn T và Trịnh Văn N là những người góp tiền để mua ma túy của Nguyễn Mạnh T nhưng các đối tượng chưa kịp trao đổi mua bán ma túy với nhau thì đã bị Công an thành phố Ninh Bình phát hiện bắt giữ. Do vậy hành vi của T và N không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 90B2-360.79 thu giữ của Nguyễn Mạnh T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Lê Thị H, sinh năm 19xx trú tại thôn QL, xã VL, huyện LN, tỉnh Hà Nam bị kẻ gian lấy trộm vào ngày 12/7/2020 nhưng chị H không trình báo với cơ quan Công an. Đến ngày 16/12/2020 chị H mới trình báo sự việc với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Còn Nguyễn Mạnh T khai nhận chiếc xe trên là do T và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Kim L sinh năm 19xx trú tại phường NH, quận BD, thành phố Hà Nội mua ở một cửa hàng bán xe cũ gần khu vực chùa Hà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra triệu tập bà Nguyễn Thị Kim L nhưng bà L hiện không có mặt tại địa phương. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã bàn giao chiếc xe trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp sim số 0339.306.221 và chiếc điện thoại Iphone thu giữ của Điền Văn T. Quá trình điều tra xác định hai chiếc điện thoại này là của anh Phạm Văn T, sinh năm 19xx trú tại phố TS 1, phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình cho T mượn vào sáng ngày 26/10/2020. Sau đó T sử dụng chiếc điện thoại Samsung để trao đổi mua bán ma túy với T nhưng anh Tùng không biết việc này nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại hai chiếc điện thoại trên cho anh Tùng theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 35F2-6595 thu giữ của Điền Văn T. Quá trình điều tra xác định đây là xe của anh Phạm Thạch N, sinh năm 19xx, trú tại xã PL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình. Ngày 18/12/2020 anh N cho T mượn nhưng không biết việc T sử dụng xe để đi mua ma túy nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe trên cho anh N theo quy định.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của Điền Văn T là tiền của T và N góp với nhau để mua ma túy nhưng T chưa kịp trao đổi mua bán ma túy với T

nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho T và N theo quy định.

[10] Bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm q khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, mặt trước ghi số 295/KLGD-PC09-MT Mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, mặt trước ghi “Túi niêm phong ký hiệu PS3, số 052763”.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 19xx; Trú tại: Số nhà xx, ngách xxx/xx phố NH, phường NH, quận BD, thành phố Hà Nội 01 điện thoại nhãn hiệu samsung màu trắng. (Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 6 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu HS vụ án.

Phạm Thị Tuyết